

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-PT

Ngày: 14-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoài.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Hồng  
Ông Nguyễn Văn Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 190/2022/TLPT-HS ngày 07/11/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**\* Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1960, tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15/7 đường HBT, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Số 95 đường PĐP, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn E (đã chết); con bà Hồ Thị Đ (đã chết); tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Phương Đại Nghĩa – Công ty Luật TNHH Đại Nghĩa; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Trong vụ án, còn có nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, vụ án không bị kháng nên Toà án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V là em chồng của bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm: 1944; HKTT: 11B Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, thành phố Đà Lạt. Đầu năm 2018, khi Vân đến nhà bà Cẩm chơi thì Vân lén lấy thẻ Bảo hiểm y tế và chứng minh nhân dân của bà Cẩm, với mục đích để khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Từ tháng 01/2018 đến tháng 3/2021, bà Nguyễn Thị V đã sử dụng thẻ Bảo hiểm y tế và Chứng minh nhân dân lấy được của bà Nguyễn Thị Cẩm để đi khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Những lần khám bệnh thông qua chuẩn đoán của bác sĩ, bà Vân đều được kê đơn thuốc uống và không có lần nào được chỉ định thực hiện các biện pháp hỗ trợ chuẩn đoán khác. Toàn bộ số thuốc được Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp phát bà Vân sử dụng cho bản thân như: Thuốc dị ứng, men tiêu hóa, thuốc khớp, trào ngược dạ dày, thuốc rối loạn tiền đình, thuốc bệnh thận...; còn các loại thuốc khác thì bà Vân chia cho người nhà, người thân quen sử dụng gồm có bà Nguyễn Thị Phú, bà Nguyễn Thị Phương Thảo, ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Nguyễn Minh Cường, bà Nguyễn Thị Hương và một số người khác.

Đến tháng 3/2021, khi sự việc bị phát hiện thì Vân đã trả lại thẻ bảo hiểm y tế và giấy chứng minh nhân dân cho bà Cẩm nhưng vì lo sợ nên Vân không đưa trực tiếp cho bà Cẩm mà lại để trên kệ bếp nhà bà Cẩm.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 01/2018 đến tháng 03/2021 bị cáo Nguyễn Thị V đã đến khám tổng cộng 325 lượt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng, qua đó, tổng số tiền Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng đã phải thanh toán tiền bảo hiểm y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng là 43.837.679 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 114/CT-VKSĐL-LĐ ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Nguyễn Thị V về tội “*Gian lận bảo hiểm y tế*” theo điểm b khoản 1 Điều 215 của Bộ luật Hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “*Gian lận bảo hiểm y tế*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 215; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết phần trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/9/2022, bị cáo Nguyễn Thị V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, khung hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xét xử; tuy nhiên, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo tuổi đã cao, hiện đang bị bệnh phải điều trị nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị V đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự và phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mục đích tư lợi nhằm chiếm đoạt số thuốc phục vụ cho khám chữa bệnh hưởng chế độ bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, bị cáo đã lén lấy thẻ Bảo hiểm y tế và chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Cẩm và tự mình sử dụng đến khám bệnh hưởng chế độ bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng để được cấp phát thuốc điều trị, bị cáo sử dụng một phần số thuốc được cấp phát, số còn lại thì chia cho người nhà, người thân quen sử dụng.

Trong thời gian từ tháng 01/2018 đến tháng 03/2021, bị cáo Nguyễn Thị V đã đến khám tổng cộng 325 lượt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng,

tổng số tiền Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng đã phải thanh toán tiền bảo hiểm y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng là 43.837.679 đồng.

Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "*Gian lận bảo hiểm y tế*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 215 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị V thì thấy rằng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục toàn bộ hậu quả nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hiện nay bị cáo bị mắc nhiều bệnh của tuổi già, đang phải điều trị theo yêu cầu của Bệnh viện nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị V; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "*Gian lận bảo hiểm y tế*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 215; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/02/2023).

*Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (02);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (02); Luật sư (01);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Duy Hoài**